

Số: /BC-CTK

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2024

Tháng 11, tháng cuối năm các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lai Châu diễn ra rất tích cực, khẩn trương nhằm hoàn thành kế hoạch năm 2024; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra khá sôi động. Cụ thể tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

1.1. Nông nghiệp

Trong tháng thời tiết thuận lợi cho thu hoạch cây trồng vụ Mùa và tiếp tục gieo trồng một số cây hằng năm khác. Tính đến ngày 20/11/2024 sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã thu được một số kết quả sau:

* Cây lúa: Tổng diện tích gieo trồng ước đạt 31.370 ha giảm 0,07% so với chính thức năm trước, trong đó diện tích gieo trồng lúa mùa sơ bộ đạt 24.550 ha giảm 0,17% so với vụ mùa năm trước, diện tích giảm chủ yếu ở diện tích lúa nương do chuyển đổi mục đích sang trồng cây lâu năm và cây hằng năm khác cho giá trị kinh tế cao hơn; Tổng sản lượng thu hoạch ước đạt 153.591 tấn tăng 1,76% so với cùng kỳ năm trước; Năng suất ước đạt 48,96 tạ/ha

* Cây ngô: Tổng diện tích gieo trồng ước đạt 19.132 ha ngô giảm 2,51% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích ngô giảm ở vụ Đông xuân chủ yếu các huyện Tam Đường, Mường Tè, Sìn Hồ, Phong Thổ, Tân Uyên, Nậm Nhùn do diện tích đất nương đã bạc màu năng suất cây trồng thấp, hiệu quả kinh tế không cao bà con chuyển sang trồng cây khoai lang, sắn, khoai sọ, chanh leo, chè, mơ. Sản lượng ước đạt 73.328 tấn, tăng 0,75% so với năm trước; Năng suất thu hoạch ước đạt 38,33 tạ/ha, tăng 3,35% so với cùng kỳ năm trước do một số huyện chuyển đổi trồng giống ngô mới đạt năng suất cao trên 45 tạ/ha.

* Rau các loại: Diện tích gieo trồng ước đạt 2.630 ha giảm 0,24% so với cùng kỳ năm trước, diện tích giảm chủ yếu tại Phong Thổ do năng suất thấp bà con chuyển sang trồng khoai sọ, dong giềng hiệu quả kinh tế cao hơn; Sản lượng thu hoạch ước đạt 20.538 tấn, giảm 0,03% so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng diện tích gieo trồng rau ước đạt 191 ha, sản lượng ước đạt 2.492 tấn.

* Công tác bảo vệ thực vật: Trong tháng các đối tượng sâu, bệnh phát sinh gây hại tại thành phố Lai Châu và các huyện trong tỉnh. Tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh 206,4 ha (cây ngô: 89,5ha; cây chè: 51,4ha; Cây chuối: 44ha; cây hoa hồng: 19,2ha, cây trồng khác 2,3 ha), tăng 203,4 ha so với năm trước. Diện tích phòng trừ 170,0 ha.

Diện tích, sản lượng một số cây hàng năm tính đến ngày 20/11/2024
So với cùng kỳ năm trước



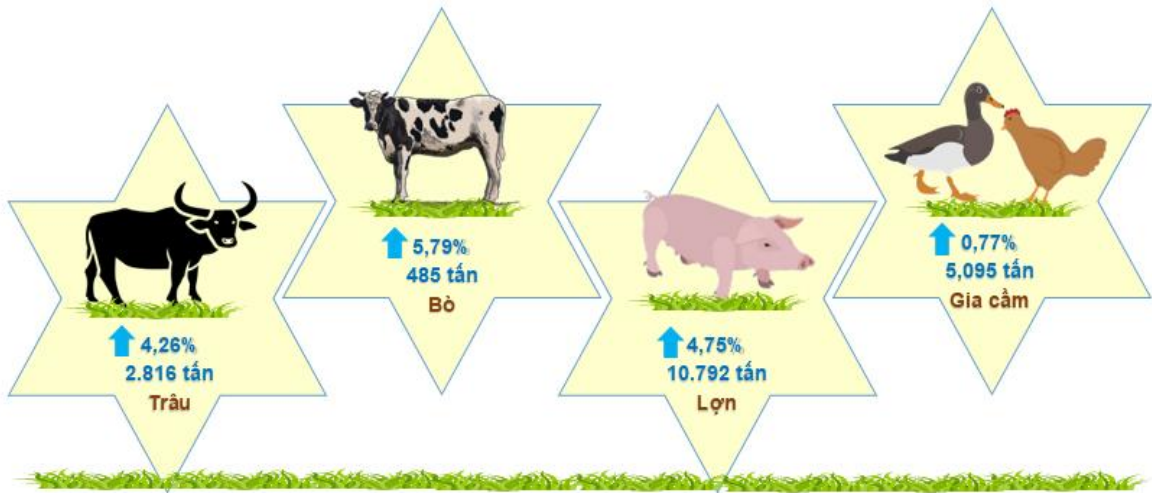
* Số lượng, sản lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu tại thời điểm 20/11/2024

	Số lượng (con)	Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 11T (Tấn)	Sản lượng so với cùng kỳ năm trước (%)
Trâu	92.356	99,34	2.816	104,26
Bò	26.950	105,15	485	105,79
Lợn	250.670	106,36	10.792	104,75
Gia cầm	1.824.000	99,91	5.095	100,77
<i>Trong đó: Gà</i>	1.395.000	100,36	2.910	98,34

Số lượng trâu và gia cầm ổn định; số lượng bò và lợn tăng so với cùng kỳ năm trước do cơ bản được các Doanh nghiệp, hộ gia đình chủ động tái đàn vật nuôi, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thực phẩm của người dân. Mở rộng phương thức chăn nuôi công nghiệp quy mô trang trại, có liên kết gắn với nhu cầu thị trường; ứng dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường; tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có trong sản xuất nông nghiệp phối trộn làm thức ăn để giảm chi phí đầu tư, tăng hiệu quả trong chăn nuôi.

Sản lượng xuất chuồng gia súc tăng so với cùng kỳ năm trước do nhu cầu tiêu thụ sản phẩm thịt sậy đặc sản của người dân trong và ngoài tỉnh tăng hơn so với cùng kỳ năm trước.

Sản lượng thịt gia súc, gia cầm xuất chuồng 11 tháng năm 2024
So với cùng kỳ năm trước



*** Tình hình dịch bệnh:**

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh tiếp tục xuất hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) xảy ra rải rác tại 03 ổ dịch cũ thuộc các huyện Sìn Hồ (Tả Phìn, Hồng Thu) và Nậm Nhùn (Hua Bum); tiêu hủy 77 con lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh/trọng lượng 2.540 kg. Lũy kế từ đầu năm đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh xảy ra 15 ổ dịch DTLCP tại 15 xã, phường, thị trấn thuộc 05 huyện Tam Đường (2 xã), Sìn Hồ (7 xã), Mường Tè (02 xã), Nậm Nhùn (02 xã, 01 thị trấn) và thành phố Lai Châu (01 phường); tiêu hủy 1.019 con lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh/33.346 kg. Hiện nay, đã có 12/15 ổ dịch bệnh DTLCP đã qua 21 ngày tính từ ngày ca bệnh cuối cùng bị chết, tiêu hủy do mắc bệnh, nghi mắc bệnh đến nay ổ dịch không phát sinh ca nhiễm mới.

1.2. Lâm nghiệp

Đến nay công tác trồng rừng mới năm 2024 ở các địa phương đã kết thúc. Tổng diện tích trồng rừng mới ước đạt 2.208 ha, đạt 114,4% KH, giảm 11,47% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Trồng rừng sản xuất 2.015 ha (quế 836 ha; cây lâm nghiệp khác 1.179 ha); trồng rừng phòng hộ 193 ha. Ngoài ra đã thực hiện trồng mới được 131 ha cây mắc ca, nâng tổng diện tích trồng cây mắc ca hiện có trên địa bàn toàn tỉnh lên 7.421 ha. Công tác khoanh nuôi tái sinh rừng đã thực hiện 4.058 ha; khoán bảo vệ rừng được 458.722 ha, đạt 100,6% KH.

Sản lượng khai thác gỗ trên địa bàn toàn tỉnh ước đạt 5.589 m³ gỗ các loại (trong tháng sản lượng gỗ khai thác ước đạt 950 m³), tăng 0,36% so với cùng kỳ năm trước, trong đó sản lượng gỗ khai thác chủ yếu từ rừng trồng và cây lâm

nghiệp trồng phân tán. Các loại gỗ khai thác chủ yếu trên địa bàn tỉnh là Thông, Keo...

Khai thác củi ước đạt 310.395 ste (trong tháng sản lượng củi khai thác ước đạt 14.890 ste), tăng 1,95% so với cùng kỳ năm trước. Khai thác củi tăng nhẹ do việc sử dụng ga, bioga, điện làm chất đốt thay củi ngày càng tăng ở khu vực nông thôn.

Sản lượng khai thác gỗ và củi khai thác ngày càng được kiểm soát chặt chẽ của các cơ quan chức năng nên giảm việc khai thác trái phép. Mặt khác việc chi trả dịch vụ môi trường rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng hằng năm đã góp phần giúp cho việc ổn định cuộc sống của người dân và nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ rừng.

2. Sản xuất công nghiệp

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 11/2024

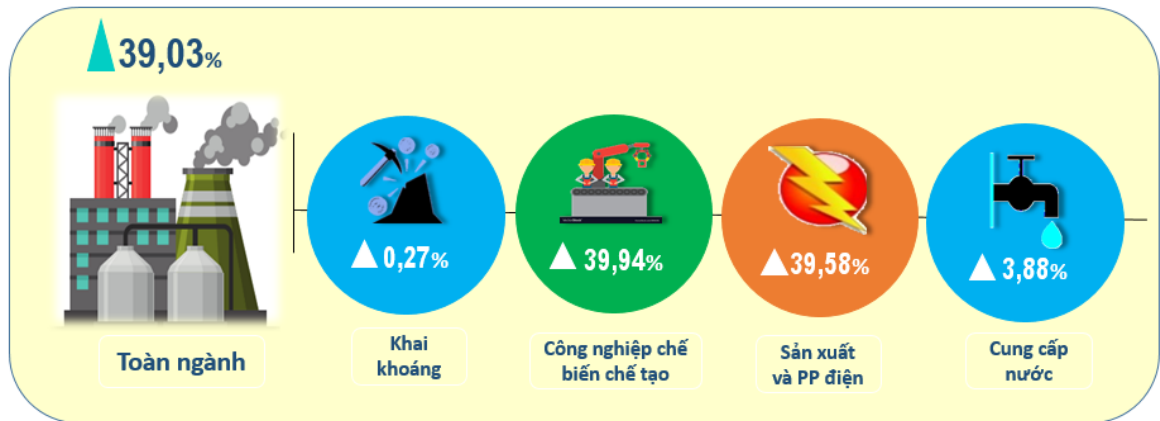
Tháng 11 thời tiết trên địa bàn tỉnh bước vào mùa khô, nhu cầu sử dụng nguyên vật liệu như đá, cát sỏi, xi măng cho xây dựng tăng. Tuy nhiên thời tiết mưa ít gây khó khăn cho ngành sản xuất điện. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo cũng giảm do hoạt động sản xuất sản phẩm chè (trà) nguyên chất (như: Chè (trà) xanh, chè (trà) đen) bị giảm sâu, thời gian này chè bước vào giai đoạn ngủ mù sinh lý nên sản lượng chè giảm mạnh.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 11/2024 ước giảm 35,17% so với tháng trước và tăng 27,14% so với cùng kỳ năm trước, tăng so cùng kỳ năm trước chủ yếu là do hoạt động sản xuất điện (do sự điều tiết của Tổng công ty điện lực miền Bắc và số lượng nhà máy phát điện nhiều hơn).

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp 11 tháng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu ước tăng 39,03% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm trước là do chỉ số ngành sản xuất và phân phối điện tăng 39,58% (*do trong 11 tháng năm nay có mưa nhiều, lượng nước của các trận mưa đều lớn hơn so với cùng kỳ đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất thủy điện*); ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 39,94% chủ yếu là do hoạt động sản xuất xi măng Portland đen có sản lượng tăng 2.213,46% đã tác động trực tiếp và chủ yếu đến chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh; ngành khai khoáng tăng nhẹ, tăng 0,27% so với cùng kỳ; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,88% so với cùng kỳ.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 11 tháng năm 2024

So với cùng kỳ năm trước



Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu 11 tháng năm 2024

	Đơn vị tính	Sản lượng 11T/2024	11T/2024 so với cùng kỳ (%)
Đá xây dựng khác	M ³	584.913	100,46
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	Tấn	11.416	111,77
Nước tinh khiết	1000 lít	1.098	109,05
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	1000 viên	12.267	95,17
Xi măng Portland đen	Tấn	120.523	2.213,46
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	1000 viên	58.138	99,35
Cấu kiện làm sẵn cho xây dựng hoặc kỹ thuật dân dụng, bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	Tấn	5.610	99,93
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	M ²	22.663	105,21
Điện sản xuất	Triệu KWh	7.752	139,75
Điện thương phẩm	Triệu KWh	254	102,89
Nước uống được	1000 m ³	5.549	105,39

Chỉ số sử dụng lao động:

Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 11/2024, giảm 0,38% so với tháng trước; tăng 1,4% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 11 tháng đầu năm 2024 tăng 1,67% so với cùng kỳ. Chỉ số sử

dụng lao động trong tháng có mức giảm nhẹ so với tháng trước là do mức giảm lao động của ngành công nghiệp chế biến chè khô; sản xuất thủy điện. Phân theo loại hình doanh nghiệp: Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp nhà nước giảm 0,16% so với tháng trước; giảm 2,06% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 11 tháng đầu năm 2024 giảm 0,03% cùng kỳ năm trước; Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh giảm 0,6% so với tháng trước; tăng 5,39% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 11 tháng đầu năm 2024 tăng 3,52% cùng kỳ năm trước.

3. Đầu tư

Tháng 11/2024, tổng kế hoạch vốn năm 2024 điều chỉnh giảm theo Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024 giữa các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, theo đó Tỉnh Lai Châu điều chỉnh giảm vốn ngân sách trung ương 601.897 triệu đồng. Tổng vốn kế hoạch vốn năm 2024 hiện tại đạt 2.525.674 triệu đồng giảm 19,24% so với kế hoạch trước đó (*trong đó: giảm 500.000 triệu đồng vốn nguồn ngân sách trung ương của dự án Hàm đường bộ qua đèo Hoàng Liên kết nối thị xã Sa Pa tỉnh Lào Cai với huyện Tam Đường tỉnh Lai Châu và 101.897 triệu đồng ngân sách trung ương từ đầu năm chưa phân bổ*).

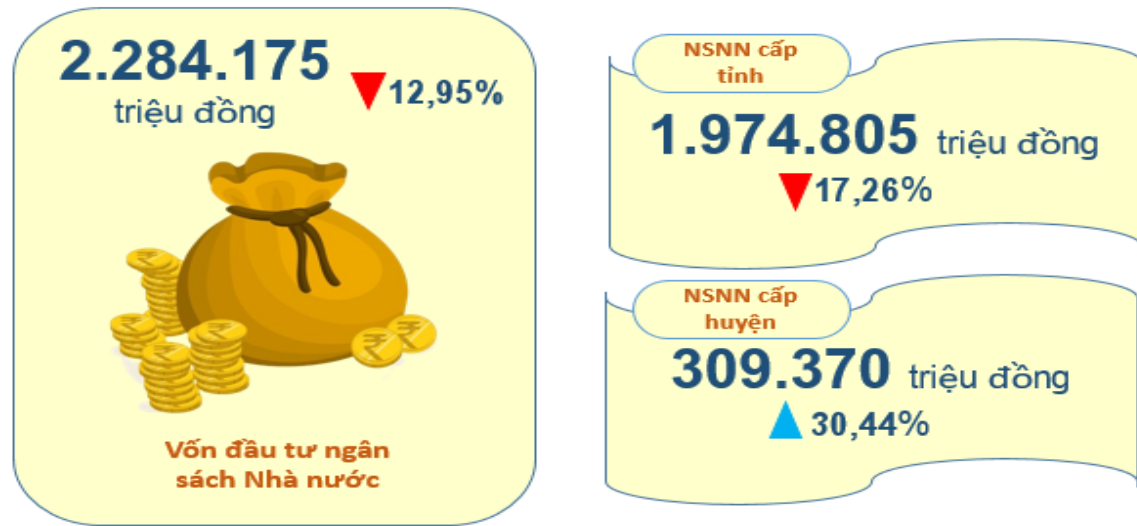
Tính đến ngày 15/11/2024 tỷ lệ giải ngân đạt rất thấp, đạt 46,69% kế hoạch giao và bằng 47,29% kế hoạch giao chi tiết, thấp hơn 3,52 điểm % so với cùng kỳ năm 2023, thấp hơn trung bình trung tỷ lệ giải ngân của cả nước.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 11/2024 ước đạt 227.464 triệu đồng, tăng 1,12% so với tháng trước (*tăng là do trong tháng những dự án thuộc nguồn thu sử dụng đất có tỷ lệ giải ngân cao và tiến độ thực hiện đạt tốt tăng 97,46% so với tháng trước*), so với cùng kỳ năm trước giảm 23,48% (*là do tốc độ phân bổ vốn chi tiết, bổ sung vốn và tỷ lệ giải ngân trong kỳ rất chậm so với cùng kỳ năm trước*). Trong đó, vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 212.536 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 93,44%; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 14.928 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 6,56%.

Tính chung 11 tháng năm 2024, tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 2.284.175 triệu đồng, đạt 85,58% kế hoạch năm, giảm 12,95% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 1.974.805 triệu đồng, giảm 17,26% so với cùng kỳ năm trước; Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 309.370 triệu đồng, tăng 30,44% so với cùng kỳ năm trước.

Hiện nay, vẫn còn nhiều dự án đầu tư gặp khó khăn trong việc thực hiện các thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng; tiến độ giải ngân thực hiện rất chậm do chưa đảm bảo nguồn thu. Bên cạnh đó tiến độ phân bổ vốn chi tiết và bổ sung vốn chậm so với cùng kỳ năm trước ảnh hưởng đến khối lượng đầu tư.

**Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước
do địa phương quản lý 11 tháng năm 2024**
So với cùng kỳ năm trước



* Tiến độ thực hiện một số các dự án lớn, trọng điểm từ nguồn ngân sách nhà nước trong tháng 11/2024

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự tính tháng 11/2024	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 11/2024
1	Nâng cấp đường tỉnh 133 đoạn Km0-Km21, huyện Tân Uyên	270.000	5.000	51.950
2	Nâng cấp đường Mường Kim - Tà Mung gắn với đường sản xuất khu Nà Phạ xã Mường Kim	80.000	3.000	8.940
3	Nâng cấp đường giao thông Nậm Lăn - Mốc 17, huyện Mường Tè	190.000	7.365	45.615
4	Nâng cấp tuyến đường từ đồn biên phòng Hua Bum ra khu vực Mốc 52 huyện Nậm Nhùn; Đường ra biên giới đoạn từ bản Tá Pạ - khu vực Mốc 34, huyện Mường Tè	80.000	7.000	21.350
5	Nâng cấp cải tạo đường tỉnh 128	350.000	15.549	107.885

6	Hạ tầng thiết yếu Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	200.000	7.800	24.180
7	Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Than Uyên, tỉnh Lai Châu.	80.000	3.000	19.387
8	Tuyến đường và mặt bằng đô thị đường nối từ Trụ sở UBND phường Đoàn Kết mới giao với đường số 17 phường Quyết Thắng	140.000	8.460	29.000
9	Đường Giao Thông vùng chè xã Nậm Xe, Sin Suối Hồ, huyện Phong Thổ	49.132	3.000	16.250
10	Nâng cấp đường đi bản Pa Thắng, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè	14.980	3.365	6.136
11	Hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm hành chính huyện Nậm Nhùn (GĐIII)	100.000	4.000	19.200
12	Hạ tầng kỹ thuật khối cơ quan, khu dân cư, khu công cộng thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè	50.000	5.125	15.000

4. Thương mại, dịch vụ, vận tải

Tình hình thương mại, dịch vụ và vận tải tháng 11 năm 2024 diễn ra sôi động. Thị trường hàng hoá đa dạng, phong phú, đảm bảo về chất lượng đáp ứng được nhu cầu sản xuất và tiêu dùng trong dân. Tiếp tục tăng cường kiểm soát chặt chẽ hàng giả, hàng kém chất lượng nhất là trong những dịp cuối năm; triển khai các hoạt động nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thường xuyên rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Ngoài ra trong tháng tổ chức ngày Đại đoàn kết toàn dân, ngày nhà giáo Việt Nam 20/11... là những yếu tố tác động làm tăng doanh thu ngành thương mại, dịch vụ và vận tải trong tháng. Kết quả các ngành lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

* Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 11/2024

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 11 năm 2024 ước đạt 870.894 triệu đồng, tăng 7,26% so với tháng trước, tăng 13,84% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ tháng 11/2024 ước đạt 744.041 triệu đồng, tăng 7,51% so với tháng trước, tăng 13,32% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu bán lẻ tăng so với tháng trước, tăng cao so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do một số mặt hàng tăng như sau: Mặt hàng lương thực, thực phẩm tăng 8,34% so với tháng trước, tăng 17,93% so với cùng kỳ năm trước; mặt hàng may mặc tăng 8,18% so với tháng trước, tăng 20,96% so với cùng kỳ năm trước; đồ dùng,

dụng cụ trang thiết bị gia đình tăng 8,49% so với tháng trước, tăng 18,10% so với cùng kỳ năm trước; xăng dầu các loại tăng 8,56% so với tháng trước, tăng 12,34% so với cùng kỳ năm trước; mặt hàng đá quý, kim loại quý và sản phẩm tăng 5,06% so với tháng trước, tăng 31,11% so với cùng kỳ năm trước.

Càng về những tháng cuối năm các hoạt động như hội nghị, liên hoan, tổng kết, dịch vụ cưới hỏi, lễ hội diễn ra khắp các địa phương, đặc biệt trong tháng diễn ra Lễ hội PuTaLeng huyện Tam Đường lần thứ I với chủ đề “Về miền Đổ Quyên” Lễ hội nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, các sản phẩm du lịch tiêu biểu của huyện Tam Đường tới du khách, tạo điều kiện thuận lợi để hợp tác, đầu tư, kết nối tour, tuyến du lịch với các địa phương trong cả nước; ngoài ra trong tháng có ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. Vì vậy doanh thu hoạt động lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành và dịch vụ khác trong tháng tăng so với tháng trước, so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể các nhóm ngành như sau:

Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 11/2024 ước đạt 6.037 triệu đồng, tăng 6,65% so tháng trước, tăng 18,96% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 11/2024 ước đạt 57.802 triệu đồng, tăng 7,17% so tháng trước, tăng 23,05% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành tháng 11/2024 ước đạt 470 triệu đồng, tăng 3,68% so tháng trước, tăng 21,60% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác tháng 11/2024 ước đạt 62.545 triệu đồng, tăng 4,54% so tháng trước, tăng 11,68% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ 11 tháng năm 2024

Trong 11 tháng năm 2024 diễn ra nhiều các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch như: Lễ kỷ niệm 20 năm chia tách và thành lập tỉnh Lai Châu; Thành phố Lai Châu - 20 năm đổi mới và phát triển; dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5, 2/9 dài ngày; các Lễ hội truyền thống; các Giải thể thao các cấp; dịch vụ cỗ rằm tháng 7 âm lịch; ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11... nên tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 11 tháng năm 2024 ước đạt 8.247.670 triệu đồng, tăng 9,95% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa 11 tháng năm 2024 ước đạt 6.994.662 triệu đồng, tăng 9,88% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ lưu trú 11 tháng năm 2024 ước đạt 56.483 triệu đồng, tăng 1,80% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống 11 tháng năm 2024 ước đạt 553.333 triệu đồng, tăng 13,42% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành 11 tháng năm 2024 ước đạt 4.785 triệu đồng, tăng 3,17% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác 11 tháng năm 2024 ước đạt 638.407 triệu đồng, tăng 8,67% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 11 tháng năm 2024
So với cùng kỳ năm trước



4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Trong tháng các đơn vị quản lý, bảo trì đường bộ tăng cường công tác chỉnh trang, thực hiện nghiêm việc tổ chức, hướng dẫn bảo đảm giao thông trên các đoạn, tuyến đường; Đồng thời khẩn trương hoàn thành nâng cấp, sửa chữa các tuyến giao thông trọng điểm, nhất là các tuyến giao thông chính, các đầu mối giao thông quan trọng, đảm bảo vận chuyển hàng hoá và hành khách diễn ra ổn định. Cụ thể như sau:

Tổng doanh thu vận tải tháng 11/2024 ước đạt 33.197 triệu đồng, tăng 6,39% so với tháng trước, tăng 14,96% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 12.844 triệu đồng, tăng 9,61% so với tháng trước (*do lượng khách chủ yếu là công nhân lao động đi làm ăn xa, di chuyển theo các công trình xây dựng và nhu cầu đi taxi tuyến đường ngắn tham dự lễ hội putaleng, dự tiệc hội nghị, tổng kết, cưới hỏi... do uống rượu không được điều khiển phương tiện giao thông*), tăng 14,37% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu vận tải hàng hoá ước đạt 19.248 triệu đồng, tăng 4,49% so với tháng trước, tăng 16,03% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 667 triệu đồng, tăng 4,24% so với tháng trước, tăng 5,42% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt

438 triệu đồng, tăng 2,82% với tháng trước, tăng 3,06% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng doanh thu vận tải 11 tháng năm 2024: Trong những tháng đầu năm và cuối năm 2024 hoạt động vận tải hàng hóa diễn ra khá sôi động, nhu cầu hàng hóa trên địa bàn ngày càng cao nhất là đối với hoạt động xây dựng và sản xuất sản phẩm công nghiệp, bên cạnh đó dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5, 2/9 được nghỉ dài ngày nên nhu cầu di chuyển cao, vì vậy doanh thu vận tải 11 tháng năm 2024 tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Tổng doanh thu vận tải 11 tháng năm 2024 ước đạt 331.808 triệu đồng, tăng 12,13% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 137.318 triệu đồng, tăng 12,54%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 182.727 triệu đồng tăng 12,12%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 7.016 triệu đồng, tăng 8,35% so với cùng kỳ năm trước, doanh thu bưu chính chuyên phát ước đạt 4.748 triệu đồng tăng 6,34% so với cùng kỳ năm trước.

* Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 11 tháng năm 2024:

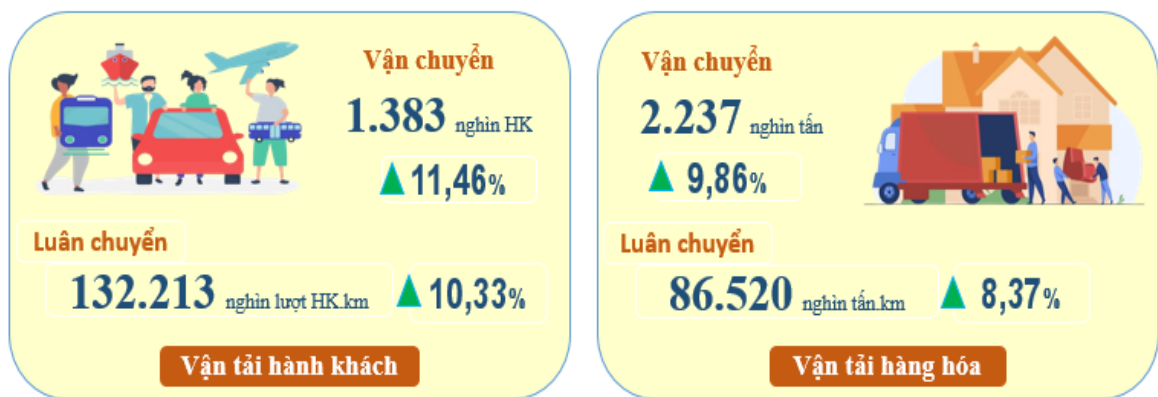
- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 1.383 nghìn HK, tăng 11,46% so với cùng kỳ năm trước.

- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 132.213 nghìn lượt HK.km, tăng 10,33% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 2.237 nghìn tấn, tăng 9,86% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 86.520 nghìn tấn.km, tăng 8,37% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 11 tháng năm 2024 (So với cùng kỳ năm trước)



5. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Giá lương thực tiếp tục tăng do nguồn cung tại địa phương chưa đáp ứng nhu cầu, giá điện sinh hoạt tăng, giá vật liệu xây dựng tăng, giá dầu, giá gas

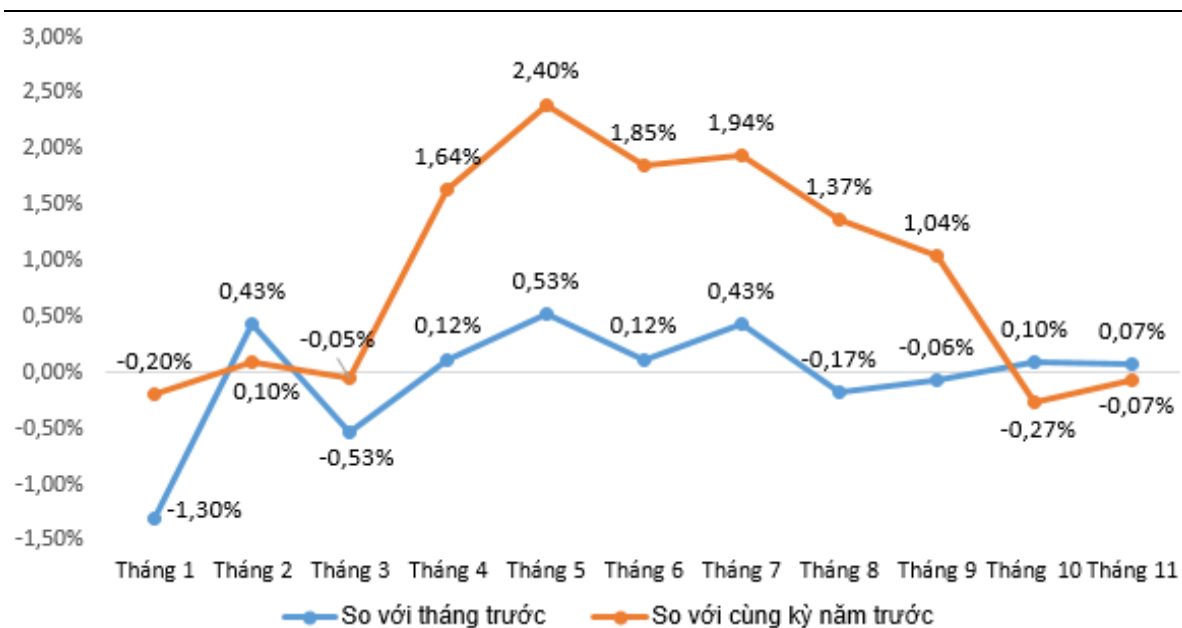
trong nước tăng theo giá nhiên liệu thế giới, giá quần áo may sẵn tăng do thời tiết chuyển lạnh... là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tháng 11/2024 tăng 0,07% so với tháng trước, so với cùng kỳ năm trước giảm 0,07%. CPI bình quân 11 tháng năm 2024 tăng 0,88% so với cùng kỳ năm trước.

CPI bình quân 11 tháng so với cùng kỳ năm trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính 7 nhóm có biến động tăng, 4 nhóm có biến động giảm, cụ thể như sau: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,95%; nhóm đồ uống và thuốc lá giảm 0,35%; nhóm may mặc, mũ nón giày dép tăng 0,58%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 1,96%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,87%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 9,67%; nhóm giao thông giảm 2,50%; nhóm bưu chính viễn thông giảm 1,45%; nhóm giáo dục giảm 13,32%; nhóm văn hoá, giải trí và du lịch tăng 1,27%; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 1,78%.

Vàng 9999: Giá vàng trong nước biến động cùng chiều với giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng 11 năm 2024 tăng do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Trong tháng giá vàng tăng cao, giá vàng nhẫn tròn trơn SJC bình quân ở mức 8,62 triệu đồng/chỉ; tăng 3,54% so với tháng trước, tăng 28,34% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 11 tháng giá vàng tăng 21,77% so với cùng kỳ năm trước.

Đô la Mỹ: Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 24.477 VNĐ. Giá đô la Mỹ tăng 1,99% so với tháng trước; tăng 3,60% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 11 tháng tăng 4,84% so với cùng kỳ năm trước.

Tốc độ tăng/giảm CPI các tháng năm 2024 so với tháng trước, so với cùng kỳ năm trước



6. Thu chi tài chính

- Tổng thu ngân sách địa phương lũy kế đến ngày 14/11/2024: 13.199.085 triệu đồng, tăng 25% so với dự toán Trung ương giao, tăng 24% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 2% so với cùng kỳ năm trước. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 2.215.149 triệu đồng, đạt 105% so với dự toán Trung ương giao, đạt 99% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

Thu nội địa: Thực hiện 2.166.773 triệu đồng, đạt 105% so với dự toán Trung ương giao, đạt 99% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 27% so với cùng kỳ năm trước. Trong thu nội địa có 8/16 khoản thu hoàn thành và vượt dự toán HĐND tỉnh giao như: Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện 9.051 triệu đồng, tăng 81% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 58% so với cùng kỳ năm 2023; Thu từ doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý thực hiện 5.797 triệu đồng, tăng 16% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 95% so với cùng kỳ năm 2023; Thu từ khu vực ngoài quốc doanh thực hiện 782.162 triệu đồng, tăng 46% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 52% so với cùng kỳ năm 2023; Lệ phí trước bạ thực hiện 55.467 triệu đồng, tăng 17% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2023; Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 65.631 triệu đồng, tăng 73% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 97% so với cùng kỳ năm 2023...

Một số nguồn thu đạt thấp như: Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương thực hiện 831.244 triệu đồng, đạt 81% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2023; Thuế bảo vệ môi trường thực hiện 58.163 triệu đồng, đạt 87% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2023; Thu tiền sử dụng đất thực hiện 47.942 triệu đồng, đạt 24% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 81% so với cùng kỳ năm 2023...

- Tổng chi ngân sách địa phương tính đến ngày 14/11/2024 là 7.605.484 triệu đồng, đạt 71% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, giảm 7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Chi cân đối ngân sách địa phương thực hiện 5.568.460 triệu đồng, đạt 73% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 105% so cùng kỳ năm trước; Chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện là 974.501 triệu đồng, đạt 57% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 6% so với cùng kỳ năm trước; Chi thực hiện Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác thực hiện 1.033.597 triệu đồng, đạt 76% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 30% so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động thu, chi tài chính đến 14/11/2024

So với cùng kỳ năm trước



7. Xuất, nhập khẩu địa phương

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn tháng 11/2024 ước đạt 2,42 triệu USD, tăng 23,11% so với tháng trước, tăng 80,32% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 1,62 triệu USD (chủ yếu là chè: 145 tấn, trị giá 0,33 triệu USD); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 0,41 triệu USD. Lũy kế 11 tháng đầu năm 2024 tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn ước đạt 22,46 triệu USD giảm 36,14% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 13,04 triệu USD tăng 80,93% so với cùng kỳ năm trước (chủ yếu là chè: 1.925 tấn, trị giá 4,5 triệu USD); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 4,87 triệu USD, giảm 76,97% so với cùng kỳ năm trước (giảm chủ yếu do các nhà máy thủy điện đã đi vào phát điện nên không còn nhập thiết bị thủy điện).

Xuất, nhập khẩu của địa phương 11 tháng năm 2024

So với cùng kỳ năm trước



8. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá kết quả thực hiện chỉ số PCI năm 2023, xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số PCI năm 2024; công bố kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Lai Châu năm 2023. Duy trì và tổ chức hoạt động có hiệu quả Tổ công tác đặc biệt của UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt doanh nhân, đối thoại doanh nghiệp năm 2024 và Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2024; qua các Hội nghị đã trả lời, giải quyết được 21 kiến nghị, phản ánh của các doanh nghiệp, trao 04 Quyết định chủ trương đầu tư, 02 Giấy chứng nhận cấp mã vùng trồng, ký 12 biên bản ghi nhớ. Tăng cường tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, xây dựng các ấn phẩm, phim tài liệu, video quảng bá tiềm năng thế mạnh của tỉnh. Trong năm, đã giới thiệu cho 41 nhà đầu tư, doanh nghiệp đến tìm hiểu, khảo sát dự án trên địa bàn tỉnh.

Tính đến hết 31/10/2024, cấp đăng ký thành lập mới 127 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 1.629 tỷ đồng¹, bằng 79,3% kế hoạch, tăng 12 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước; nâng tổng số doanh nghiệp trên toàn tỉnh lên 2.090 doanh nghiệp, trong đó: có 1.456 doanh nghiệp kê khai thuế, 96 doanh nghiệp đăng ký tạm dừng hoạt động², không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký 528 doanh nghiệp; đang làm thủ tục giải thể 10 doanh nghiệp; giải thể 29 doanh nghiệp. Thành lập 30 hợp tác xã, bằng 100% kế hoạch, tăng 09 hợp tác xã so với cùng kỳ năm 2023; giải thể 09 hợp tác xã; lũy kế trên địa bàn tỉnh có 443 hợp tác xã, trong đó có 359 hợp tác xã hoạt động sản xuất kinh doanh, 86 hợp tác xã dừng hoạt động.

Quyết định chủ trương đầu tư 08 dự án với vốn đăng ký đầu tư 2.209 tỷ đồng³, thấp hơn 11 dự án và 1.211 tỷ đồng so với năm 2023; điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư 37 dự án; thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư 05 dự án. Lũy kế trên địa bàn tỉnh có 299 dự án với tổng vốn đầu tư 143.641,4 tỷ đồng, trong đó: 198 dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động; 46 dự án đang triển khai thi công; 55 dự án đang hoàn thiện thủ tục pháp lý (*chưa triển khai thi công*).

¹ Thuộc các lĩnh vực: Xây dựng 25 DN, thương mại và dịch vụ 82 DN, nông lâm nghiệp 26 DN; Công nghiệp chế tạo 09; DN; khai khoáng 8 DN.

² Chia theo lĩnh vực: Nông lâm nghiệp 5 DN; Công nghiệp, xây dựng 53 DN; Thương mại, dịch vụ 38 DN

³ Phân theo lĩnh vực: nông nghiệp 02 dự án; công nghiệp xây dựng 05 dự án; lĩnh vực thương mại dịch vụ 01 dự án.

9. Một số vấn đề về xã hội - môi trường

9.1. Tình hình đời sống dân cư

Trong tháng, nhìn chung tình hình đời sống dân cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu tương đối ổn định. Trong nông nghiệp bà con nhân dân vừa thu hoạch xong cây trồng vụ Mùa và tiếp tục gieo trồng một số cây hàng năm khác. Trong những tháng cuối năm hoạt động sản xuất, kinh doanh diễn ra khá nhộn nhịp tác động tích cực nền kinh tế phát triển. Tuy nhiên, hiện nay giá cả các mặt hàng tiêu dùng có biến động tăng so với tháng trước như giá lương thực tăng, giá vật liệu xây dựng tăng, giá dầu, giá ga tăng và do ảnh hưởng của thời tiết cực đoan mưa, bão, lũ từ những tháng trước... đã ảnh hưởng một phần đến đời sống của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đúng, đủ, kịp thời và hiệu quả, trong tháng tỉnh đã phối hợp với Đoàn công tác của Thành phố Hà Nội tổ chức tặng quà an sinh xã hội, tri ân đối với các gia đình chính sách người có công tiêu biểu, tặng quà trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại tỉnh Lai Châu (tặng quà an sinh cho tỉnh Lai Châu trị giá 3 tỷ đồng; tặng 70 suất quà cho người có công tiêu biểu trị giá 420 triệu đồng; tặng 100 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trị giá 150 triệu đồng).

Trong tháng, thông qua các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội của tỉnh đã giải quyết việc làm cho 639 lao động, trong đó đưa 14 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

9.2. Y tế

Duy trì thường xuyên và hiệu quả hoạt động khám chữa bệnh, thường trực cấp cứu 24/24h, tăng cường y đức và văn hoá ứng xử của cán bộ y tế, nâng cao toàn diện chất lượng khám chữa bệnh. Quan tâm chỉ đạo công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường truyền thông can thiệp giảm thiểu tình trạng tảo hôn, kết hôn cận huyết và sinh con thứ 3, nâng cao nhận thức của nhân dân giảm dần tình trạng tảo hôn, duy trì không có trường hợp kết hôn cận huyết thống trên địa bàn. Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định. Trong tháng không có dịch bệnh bất thường, không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm.

9.3. Giáo dục và đào tạo

Trong tháng các cấp học tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học mới. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, phẩm chất đạo đức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên. Triển khai, thực hiện các nghị quyết, kết luận, đề án, kế hoạch của các cấp đảm bảo theo quy định.

Tích cực huy động học sinh trong độ tuổi đến trường; xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

Tiếp tục đầu tư xây mới, sửa chữa các hạng mục phòng học, phòng ở bán trú học sinh, các công trình phụ trợ, trang thiết bị dạy và học... theo hướng đồng bộ đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức kỉ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2024). Đây là dịp ôn lại truyền thống, ý nghĩa lịch sử Ngày Nhà giáo Việt Nam.

9.4. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương

Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác theo quy định. Nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, xử lý tốt các tình huống xảy ra. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp đang sử dụng, bảo quản. Đẩy mạnh công tác phòng, chống ma túy trong các doanh nghiệp vận tải hành khách tại địa bàn. Lực lượng công an đã thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh và đẩy mạnh công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Tuy nhiên tình hình tội phạm hoạt động ngày càng tinh vi, tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Cụ thể như sau:

* Về trật tự, an toàn xã hội từ ngày 15/10 đến ngày 14/11/2024 toàn tỉnh xảy ra: Về trật tự xã hội 10 vụ, đã điều tra làm rõ 10/10 vụ, trong đó khởi tố 09 vụ, 10 bị can, đang tiếp tục củng cố hồ sơ xử lý 01 vụ, 01 đối tượng; Phát hiện, bắt, 17 vụ, 20 đối tượng tội phạm về ma túy; Vi phạm kinh tế phát hiện 03 vụ, trong đó khởi tố 01 vụ, 01 đối tượng, xử phạt hành chính 01 vụ với số tiền 15 triệu đồng, 01 vụ đang tiếp tục xác minh làm rõ; Vi phạm môi trường phát hiện 01 vụ, 1 trường hợp về hành vi khai thác khoáng sản trái phép, hiện đang tiếp tục điều tra.

* An toàn giao thông tính đến ngày 14/11/2024: Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 08 vụ, làm chết 03 người và 07 người bị thương. Nguyên nhân do đi lấn chiếm phần đường, không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát và vượt xe sai quy định.

9.5. Tình hình thiên tai, hỏa hoạn

Trong tháng trên địa bàn tỉnh Lai Châu xảy ra 02 vụ cháy nhà tại huyện Than Uyên và huyện Mường Tè, hậu quả làm 01 người chết, ước tính thiệt hại về tài sản khoảng 95 triệu đồng, nguyên nhân do sự cố hệ thống thiết bị điện 01 vụ, đang điều tra 01 vụ.

Tình hình xã hội, thiên tai tháng 11 năm 2024



9.6. Hoạt động văn hóa, thể thao

* Văn hóa: Tiếp tục tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, được triển khai kịp thời, hiệu quả góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân. Trong tháng các địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết các dân tộc năm 2024. Đây là nét đẹp thể hiện tinh thần đoàn kết, gắn bó, tương thân tương ái của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Tổ chức thành công Tuần Văn hóa – Du lịch Lai Châu năm 2024 tại thành phố Đà Nẵng; Tổ chức Tuần Văn hóa, Thể thao và Du lịch huyện Sìn Hồ với chủ đề "Du lịch Sìn Hồ - về với cảnh sắc cao nguyên hùng vĩ; Tổ chức thành công Lễ hội PuTaLeng huyện Tam Đường lần thứ I, năm 2024 với chủ đề "Về miền Đỗ Quyên"; Liên hoan tiếng hát Người cao tuổi tỉnh lần thứ X năm 2024; Trong tháng tổ chức 110 buổi giao lưu văn hóa, văn nghệ quần chúng tại cơ sở thu hút hàng trăm nghìn lượt người xem.

* Thể thao: Tiếp tục thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại". Trong tháng tổ chức thành công lễ hội Putaleng Tam Đường lần thứ I năm 2024 với các hoạt động: Giải thi đấu dù lượn đường trường Putaleng Việt Nam mở rộng lần thứ III năm 2024; Giải chạy truyền thống Putaleng mở rộng lần thứ II năm 2024 chinh phục Thác Tác Tình; Giải đua bè trên hồ Mường Lự; Giải bóng truyền da mở rộng huyện Tam Đường lần thứ I năm 2024.

Tổ chức Giải Bóng chuyền Đoàn kết Công - Nông - Binh tỉnh Lai Châu lần thứ XX, năm 2024; Giải Pickleball huyện Than Uyên mở rộng tranh cup "Pa Khom Bay" năm 2024; Giải Bóng đá các câu lạc bộ nữ lần thứ 2 năm 2024; Giải pickleball huyện Phong Thổ lần thứ nhất năm 2024.

9.7. Dân tộc, tôn giáo

Tổ chức thành công Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh lần thứ IV năm 2024. Tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Các hoạt động sinh hoạt tôn giáo diễn ra ổn định, đảm bảo quy định của pháp luật.

9.8. Quốc phòng, đối ngoại

Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác theo quy định; hoàn thành diễn tập khu vực phòng thủ huyện Mường Tè; chuẩn bị các điều kiện tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ dân sự thành phố Lai Châu. Nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, xử lý tốt các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ.

Duy trì và phát triển quan hệ đối ngoại với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh Bắc Lào, các đối tác Hàn Quốc; tiếp tục triển khai các nội dung đã ký kết trong Biên bản Hội nghị Bí thư lần thứ 4, Phiên họp Nhóm Công tác liên hợp lần thứ 10, Thỏa thuận hợp tác hữu nghị giữa UBND tỉnh và Chính quyền Nhân dân châu Hồng Hà, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc). Tích cực hỗ trợ giải quyết thủ tục đoàn ra, đoàn vào cho các tổ chức, cá nhân theo quy định. Tiếp tục hỗ trợ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, đang hoạt động trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về biên giới.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Vụ TKTH & PBTTTK - TCTK;
- TT Tư vấn và DVTK - TCTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;
- Công TTĐT tỉnh Lai Châu (đăng tải);
- Lãnh đạo Cục TK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

CỤC TRƯỞNG

Lê Lâm Bằng